

Số: 172 /2019/QĐST - HNGĐ

Thái Thụy, ngày 01 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1995

Nơi cư trú: thôn BX, xã TX, huyện TT, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: thôn MV, xã TX, huyện TT, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Văn T có một con chung là Nguyễn Duy A, sinh ngày 29/6/2015. Giao con Nguyễn Duy A cho anh Tú trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ch cấp dưỡng nuôi con cùng anh Tú mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2019 đến khi con chung thành niên. Chị Ch có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

2.2 Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản;

2.3 Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Ch nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Ch đã nộp theo biên lai số 0001947 ngày 27/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Chị Nguyễn Thị Ch đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 9 Luật thi hành án dân sự; điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy;
- UBND xã Thụy Xuân;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Lan